

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 11/2024

Dựa trên số liệu quan trắc môi trường định kỳ và các trạm quan trắc không khí tự động, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 11/2024 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế, Nha Trang

Kết quả quan trắc cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, giá trị cực đại của bụi PM_{2.5} và PM₁₀ lần lượt ghi nhận được là 21,1 µg/Nm³ và 28 µg/Nm³. Các thông số quan trắc được tại trạm (Bụi PM_{2.5} và PM₁₀, CO, NO_x) đều thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn 05:2023/BTNMT.

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN _ AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch...) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng
Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng

• Phân loại chất lượng không khí theo giờ:

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 672/702 giờ (tỷ lệ 95,7%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 30/702 giờ (tỷ lệ 4,3%).

- Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 28/30 ngày (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 02/30 ngày (tỷ lệ 6,7%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An, thị xã Ninh Hòa

Chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt, hầu hết các thông số quan trắc (CO, SO₂, NO₂, NH₃, H₂S, CH₃SH, BTEX) đều có giá trị thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn, ngoại trừ ghi nhận được một số ngày có giá trị ozon (O₃) TB1h và TB8h vượt nhẹ so với quy chuẩn, giá trị TB1h và TB8h cao nhất ghi nhận được lần lượt là 205,6 µg/Nm³ và 125,1 µg/Nm³.

Module bụi (PM₁₀ và PM_{2.5}) đã gặp sự cố từ ngày 22/6/2024 hiện chưa khắc phục nên không tính toán được chỉ số AQI trong tháng 11.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 28 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BCL Lương Hòa, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 04/28 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là khu vực Mã Vòng, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Bãi Dài và thành phố Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP): có 01/28 trạm có nồng độ bụi vượt nhẹ so với quy chuẩn QCVN 05:2023/BTNMT là KDC Đắc Lộc.

- Độ rung, SO₂, NO₂, CO, NH₃, H₂S, metyl mercaptan: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỷ lệ từ 17% – 94%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỷ lệ 4% - 69%, xe tải – xe khách chiếm tỷ lệ 2% - 33%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỷ lệ 0% - 7%.

Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa còn tốt, trong tháng 11/2024 ghi nhận kết quả quan trắc hàm lượng bụi tại khu vực Nút giao Ngọc Hội đã giảm đáng kể so với các tháng trước và thấp hơn quy chuẩn, tuy nhiên một số khu vực lại có xu hướng tăng cao so với tháng 10/2024 và cùng kỳ năm 2023 như KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC Diên Phú, KDC Đắc Lộc, KDC Suối Dầu, TP Cam Ranh, KDC gần BCL Lương Hòa, KDC gần BR Hòn Ngang.

Khu vực trạm quan trắc không khí tự động Ninh An – Ninh Hòa thường ghi nhận một số giá trị Ozone TB1h và TB8h vượt nhẹ so với ngưỡng cho phép theo quy chuẩn, nhất là vào khoảng từ 11h đến 15h trong ngày vì vậy đề nghị địa phương cần có các cảnh báo để người dân có các biện pháp bảo vệ sức khỏe đồng thời cần quan tâm tăng cường mật độ cây xanh cũng như có các biện pháp bảo vệ môi trường hiệu quả hơn trong thời gian tới.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 11/2024 tại 33 vị trí quan trắc các hồ chứa, sông suối, kênh mương được đánh giá so sánh với QCVN 08-2023/BTNMT, kết quả như sau:

- So với mục đích ảnh hưởng sức khỏe con người khi sử dụng trực tiếp không qua xử lý:

Phần lớn các thông số quan trắc đều thấp hơn giới hạn cho phép ngoại trừ một vài thông số tại một số trạm vượt quy chuẩn cho phép như:

- Hồ Suối Trầu và hồ Am Chúa : Fe vượt 1,2 – 1,7 lần.
- Hồ Láng Nhót : Fe vượt 8,8 lần, Pb vượt 2,3 lần.
- Cầu sắt Nha Trang : clorua vượt 5,3 lần.
- Sông Hiền Lương và Tu Bông: clorua vượt nhẹ đến 3,9 lần.
- Sông Chò : Fe vượt 1,9 lần.
- Sông Quán Trường : clorua vượt 25,5 lần, Pb vượt 2,1 lần.
- Mương nhà máy dệt Nha Trang: amoni vượt 10,3 lần.
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu : amoni vượt 20,5 lần.
- Đập Cầu Ngói : Fe vượt 1,7 lần.

Hầu hết các điểm quan trắc này đều chủ yếu phục vụ cho mục đích nước tưới tiêu hoặc mục đích khác, trường hợp sử dụng cho mục đích nước sinh hoạt cần phải đánh giá chất lượng nước và có biện pháp xử lý nguồn nước thô một cách phù hợp.

- So với mục đích bảo vệ môi trường sống dưới nước:
 - Mức A (chất lượng nước tốt): hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, cầu Dục Mỹ và sông Khê.
 - Mức B (chất lượng nước trung bình): hồ Hoa Sơn, hồ Cam Ranh, hồ Suối Hành, hồ Tà Rục, Đồng Trăn, cầu Sông Cái, Thanh Minh, Võ Cảnh, Đập Bảy Xã, sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Đồng Điền, sông Hiền Lương, sông Đồng Bò, sông Đá Bàn do ảnh hưởng bởi 01 hoặc nhiều yếu tố như: hàm lượng oxy hòa tan thấp, tổng chất rắn lơ lửng (TSS), các chất hữu cơ (COD, BOD₅), tổng P đạt mức B.

- Mức C (chất lượng nước xấu): hồ Suối Dầu, hồ Suối Trầu, hồ Am Chúa, hồ Thủy điện Eakrong Rou, cầu Sắt Nha Trang, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Tu Bông, sông Quán Trường. Chủ yếu do ảnh hưởng bởi 01 hoặc vài yếu tố như: hàm lượng oxy hòa tan thấp ($\geq 4\text{mg/l}$ nhưng $<5\text{ mg/l}$), TSS ($>100\text{ mg/l}$), BOD₅ ($>6\text{ mg/l}$ và $\leq 10\text{mg/l}$), COD ($>15\text{ mg/l}$ và $<20\text{ mg/l}$) và Tổng P ($>0,3\text{ mg/l}$ và $<0,5\text{ mg/l}$).

- Mức D (nước có chất lượng rất xấu): hồ Láng Nhót, sông Chò, cống Diên Toàn, mương NM Dệt Nha Trang, cống số 4 và đập Cầu Ngói. Do ảnh hưởng bởi 01 hoặc nhiều thông số như hàm lượng oxy hòa tan thấp ($\geq 2\text{ mg/l}$ nhưng $<4\text{ mg/l}$), TSS ($>100\text{ mg/l}$), BOD₅ ($> 10\text{ mg/l}$), COD ($> 20\text{mg/l}$), Tổng N cao ($> 2\text{ mg/l}$) và Tổng P cao ($> 0,5\text{ mg/l}$).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá theo chỉ số VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 - Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 11/2024 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: hồ Hoa Sơn, hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, hồ Cam Ranh, hồ Suối Dầu, hồ Suối Hành, hồ Suối Trầu, hồ Am Chúa, hồ thủy điện Eakrong Rou, hồ Tà Rục, Đồng Trăn, Thanh Minh, cầu Sông Cái, nhà máy nước Võ Cảnh, đập Bảy Xã, cầu Dục Mỹ, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Đá Bàn, sông Khế, sông Đồng Điền, sông Đồng Bò, sông Suối Dầu, sông Tô Hạp.

Riêng trạm cầu Sắt Nha Trang, sông Tu Bông và sông Hiền Lương mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng khu vực này hiện tại đang bị nhiễm mặn nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2: sông Chò, sông Quán Trường, cống Diên Toàn và đập Cầu Ngói.

- Đạt mức 3: hồ Láng Nhót, Cống số 4 – KCN Suối Dầu, mương Nhà máy dệt Nha Trang.

- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 10/2024 và cùng kỳ năm 2023: chất lượng nước tại phần lớn các khu vực hồ chứa, sông suối ít biến động, riêng khu vực hồ Láng Nhót suy

giảm đáng kể khi chỉ đạt mục đích tưới tiêu (các chỉ tiêu hữu cơ, dinh dưỡng, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb) đều đồng loạt gia tăng). Ngoài ra, cần lưu ý các khu vực như hồ Suối Dầu, hồ Cam Ranh, hồ Tà Rục, hồ thủy điện Eakrong Rou, cầu Sắt Nha Trang, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Tu Bông, sông Đồng Bò, sông Chò và sông Quán Trường khi hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS), hàm lượng các chất hữu cơ (BOD₅, COD) và hàm lượng tổng P tăng cao nên chỉ đạt mức C hoặc D.

Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: so với tháng 10/2024 và cùng kỳ năm 2023 chất lượng nước tại đập Cầu Ngói có sự cải thiện, các khu vực còn lại như cống Diên Toàn, mương nhà máy Dệt Nha Trang và Cống số 4 ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 14 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09:2023/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), chỉ số pemanganat, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, kim loại nặng (Fe, Cr⁶⁺, Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua, coliform, E.coli hầu hết đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm.

Khu vực KCN Ninh Thủy, Bình Tân và Cam Hải Đông các thông số quan trắc được đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, các trạm còn lại có các thông số không đạt quy chuẩn như sau:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : coliform (vượt 11 lần).
- Khu vực Dốc Ké (xã Vạn Thắng) : Pb vượt nhẹ.
- Khu vực Dốc Léch – Ninh Hòa (phường Ninh Hải): độ cứng (vượt 2,7 lần), clorua (vượt 13,5 lần), florua vượt nhẹ, Pb (vượt 1,3 lần), coliform (vượt 7,3 lần).
- Khu vực thôn Ninh Ích – Ninh An : clorua vượt nhẹ.
- Khu vực Lộc Thọ và Lương Hòa – Nha Trang: coliform (vượt từ 4 -7,7 lần).
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : TDS (vượt 1,5 lần), độ cứng (vượt 1,4 lần), clorua (vượt 5,3 lần), Mn (vượt 6,4 lần), coliform (vượt 2,7 lần).
- Khu vực Phước Tuy (Diên Khánh) : Pb (vượt 1,1 lần), coliform (vượt 5,3 lần).
- KCN Suối Dầu (Cam Lâm) : florua (vượt 1,8 lần).
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): clorua (vượt 1,4 lần), florua (vượt 1,3 lần).
- KDC gần BCL Cam Thịnh Đông : độ cứng (vượt 2,8 lần), clorua (vượt 7,6 lần), florua vượt nhẹ, Mn (vượt 3,2 lần) và Pb (vượt 2,1 lần).

Chất lượng nước dưới đất tại hầu hết các khu vực vẫn còn tốt, tuy nhiên khu vực Dốc Léch, CCN Diên Phú và khu vực KDC gần BCL Cam Thịnh Đông kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn. Cần lưu ý

các khu vực có hàm lượng Pb vượt quy chuẩn như Dốc Ké, Dốc Lếch, Phước Tuy và Cam Thịnh Đông, ngoài ra một số trạm bị nhiễm bản vi sinh (coliform) như Tuần Lễ, Dốc Lếch, Lương Hòa, Lộc Thọ, CCN Diên Phú và Phước Tuy.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 04 khu vực như sau:

- *Vịnh Vân Phong*: cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh), Đại Lãnh (Vạn Ninh), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đầm Môn), vũng Trâu Năm (Tu Bông-Vạn Ninh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải-Ninh Hòa), bãi tắm Dốc Lết (Ninh Hòa), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước).

- *Đầm Nha Phu*: đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà-Ninh Hòa), Ngọc Diêm và Đông Hòn Lao (xã Ninh Ích-Ninh Hòa).

- *Vịnh Nha Trang – Bãi Dài*: Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Cầu Đá và cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), cầu Trần Phú (Nha Trang), cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm).

- *Vịnh Cam Ranh – Đầm Thủy Triều*: Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa-Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10:2023/BTNMT, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ khoáng và coliform tại các trạm quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn.

So với tháng 10/2024 và cùng kỳ năm 2023: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm hầu như ít biến động. Riêng hàm lượng photphat ghi nhận gia tăng tại hầu hết các khu vực, đáng chú ý là khu vực vũng Trâu Năm và NM đường Khánh Hòa tăng gần mức giới hạn cho phép của quy chuẩn. Mật độ coliform giảm tại phần lớn các khu vực tuy nhiên vẫn ghi nhận một số khu vực có mật độ coliform luôn ở mức cao như cảng cá Đại Lãnh, Vạn Giã, NM XM Vân Phong, vùng nuôi Ninh Hải, cảng cá Vĩnh Lương, cầu Trần Phú, cầu Bình Tân, cửa Sông Tắc và khu vực Đầm Thủy Triều.

5. Kiến nghị

Trên đây là thông báo kết quả quan trắc tháng 11/2024, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng hạ tầng kỹ thuật; cải tạo, nạo vét tại các hồ chứa nước, lưu vực sông suối; tình hình phát thải tại các khu công nghiệp; hoạt động nuôi trồng thủy sản tại các đầm, vũng, vịnh trên địa bàn mình quản lý ... từ đó có các giải pháp bảo vệ môi trường tại các điểm có thông số môi trường vượt quy chuẩn nêu trong thông báo trên, kịp thời

xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTĐ, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTVBĐKH;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Văn.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan